

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:69/2023/HS-ST
Ngày 23-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Xuân

Ông Hoàng Ngọc Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Khánh Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Tạ Quang T (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 14 tháng 7 năm 1985 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị N1 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 08/12/2017 bị Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức cảnh cáo; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng từ ngày 23/5/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Triệu Quốc Huy, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn CT, xã M, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 12 giờ ngày 23/5/2023, Tạ Quang T có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy nên T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12H1-084.25 từ thị trấn Hữu Lũng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực ngã tư thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, mua của một người đàn ông không quen biết 03 túi nilon màu trắng, miệng kẹp dính có viền đỏ, bên trong đựng ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tạ Quang T dùng mảnh giấy vệ sinh màu trắng lấy trong cốp xe bọc cả 03 túi ma túy vừa mua được cất giấu vào vành mũ lưỡi trai đang đội và điều khiển xe mô tô đi về. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Tạ Quang T về đến Trạm thu phí BOT B thuộc thôn Đ, xã M, huyện H thì bị Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đồng thời tạm giữ xe mô tô T điều khiển và toàn bộ số ma túy mà T tàng trữ.

Tại bản kết luận giám định số 586/KL-KTHS ngày 25/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận toàn bộ chất tinh thể màu trắng thu giữ của Tạ Quang T gửi giám định là ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,304 gam (đã trừ bì).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể do Công an huyện Hữu Lũng lập ngày 23/5/2023 đối với Tạ Quang T có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tạ Quang T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Quang T thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị M trình bày: Chị là vợ của bị cáo, chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ-đen biển kiểm soát 12H1-084.25 là tài sản chung của chị và Tạ Quang T. Ngày 23/5/2023, chị không biết việc bị cáo sử dụng xe mô tô đi mua ma túy nên yêu cầu xin lại chiếc xe.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Quang T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Quang T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong; 01

mũ lưỡi trai màu nâu, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng có hình dạng, kích thước không xác định; trả lại cho chị Nguyễn Thị M 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 12H1-084.25; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo Tạ Quang T đã biết hành vi của mình là sai và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng anh Triệu Quốc H vắng mặt. Tuy nhiên, người vắng mặt đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và lời khai đã được cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Tạ Quang T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 23/5/2023 bị cáo đã có hành vi tàng trữ phép 0,304 gam ma túy Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Đây là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn khác, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức hình phạt tương xứng, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tạ Quang T không có tiền án tiền sự. Bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính nhưng đã chấp hành xong và được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng

nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy là mẫu vật sau giám định đựng trong phong bì niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng có hình dạng, kích thước không xác định và 01 mũ lưỡi trai màu nâu, đã qua sử dụng là của bị cáo dùng để cất giấu ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA biển kiểm soát 12H1-084.25 là tài sản chung của bị cáo và chị Nguyễn Thị M, việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị M không biết, nên cần trả lại xe cho chị Nguyễn Thị M.

[8] Về đối tượng liên quan đến việc bán chất ma túy cho bị cáo: Bị cáo Tạ Quang T khai nguồn gốc số ma túy là mua của một người đàn ông tại thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, tuy nhiên, bị cáo không cung cấp được thông tin cụ thể về nhân thân, lai lịch, địa chỉ của đối tượng trên. Do đó, không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý đối tượng nói trên trong vụ án này.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, về xử lý vật chứng là phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận; về mức hình phạt sẽ được Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tạ Quang T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tạ Quang T 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn lại sau

giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên, cán bộ giám định và hình dấu tròn đỏ của Công an xã M và của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn; 01 mũ lưỡi trai màu nâu, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng.

- Trả lại chị Nguyễn Thị M 01 xe mô tô biển kiểm soát 12H1-084.25 nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ- đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng ngày 28/7/2023).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Tạ Quang T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ngô Thảo Nguyên